

Số: /2026/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày tháng 3 năm 2026

Dự thảo

**THÔNG TƯ****Hướng dẫn về quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục đại học**

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 125/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 37/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư hướng dẫn về quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục đại học.

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Thông tư này hướng dẫn về quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục đại học.

2. Thông tư này áp dụng đối với cơ sở giáo dục đại học theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Luật Giáo dục đại học. Cơ sở giáo dục đại học thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng áp dụng theo quy định tại Thông tư này và các quy định đối với lực lượng vũ trang nhân dân.

3. Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục đại học thành lập theo Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam với chính phủ nước ngoài thực hiện theo thỏa thuận của Hiệp định đó; trường hợp Hiệp định không quy định thì thực hiện theo quy định của Thông tư này.

**Điều 2. Thẩm quyền và trách nhiệm ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục đại học**

1. Giám đốc đại học quốc gia, giám đốc đại học vùng ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của đại học quốc gia, đại học vùng theo quy định của Thông tư này và quy định khác của pháp luật có liên quan phù hợp với sứ mạng, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của đại học quốc gia, đại học vùng. Hiệu trưởng trường đại học thành viên của đại học quốc gia, đại học vùng ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của trường đại học thành viên theo quy định của

Thông tư này, phù hợp với quy chế tổ chức và hoạt động của đại học quốc gia, đại học vùng và quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Giám đốc hoặc hiệu trưởng (sau đây gọi chung là hiệu trưởng) của cơ sở giáo dục đại học có thẩm quyền ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục đại học theo quy định của Thông tư này và quy định khác của pháp luật có liên quan phù hợp với sứ mạng, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của cơ sở giáo dục đại học.

### **Điều 3. Quy trình ban hành quy chế tổ chức và hoạt động**

1. Đối với cơ sở giáo dục đại học công lập:

a) Hiệu trưởng chủ trì xây dựng đề cương, dự thảo quy chế tổ chức và hoạt động và gửi xin ý kiến tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam của cơ sở giáo dục đại học;

b) Sau khi được tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam của cơ sở giáo dục đại học thông qua, hiệu trưởng gửi lấy ý kiến góp ý của toàn thể viên chức, người lao động, người học, các cơ quan, đơn vị có liên quan và công khai đăng tải, lấy ý kiến dự thảo quy chế tổ chức và hoạt động trên cổng thông tin điện tử của cơ sở giáo dục đại học. Thời hạn lấy ý kiến tối thiểu 10 ngày làm việc;

c) Hết thời hạn lấy ý kiến, hiệu trưởng chủ trì tiếp thu, giải trình, hoàn thiện dự thảo quy chế tổ chức và hoạt động và gửi xin ý kiến tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam của cơ sở giáo dục đại học;

d) Sau khi được tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam của cơ sở giáo dục đại học phê duyệt, hiệu trưởng ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục đại học.

2. Đối với cơ sở giáo dục đại học tư thực hoặc cơ sở giáo dục đại học tư thực hoạt động không vì lợi nhuận (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục đại học tư thực):

a) Hiệu trưởng chủ trì xây dựng đề cương, dự thảo quy chế tổ chức và hoạt động và gửi xin ý kiến của nhà đầu tư và hội đồng trường;

b) Sau khi được nhà đầu tư và hội đồng trường thông qua, hiệu trưởng gửi lấy ý kiến góp ý của toàn thể người lao động, người học, các cơ quan, đơn vị có liên quan và công khai đăng tải, lấy ý kiến dự thảo quy chế tổ chức và hoạt động trên cổng thông tin điện tử của cơ sở giáo dục đại học. Thời hạn lấy ý kiến tối thiểu 10 ngày làm việc;

c) Hết thời hạn lấy ý kiến, hiệu trưởng chủ trì tiếp thu, giải trình, hoàn thiện dự thảo quy chế tổ chức và hoạt động và gửi xin ý kiến nhà đầu tư và hội đồng trường;

d) Sau khi được nhà đầu tư và hội đồng trường phê duyệt, hiệu trưởng ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục đại học.

3. Quá trình xây dựng, ban hành quy chế tổ chức và hoạt động phải đảm bảo công khai, dân chủ, tiếp thu và giải trình đầy đủ ý kiến góp ý. Cơ sở giáo dục đại học thực hiện công khai cho toàn thể viên chức, người lao động, đăng tải trên cổng thông tin điện tử và báo cáo cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục đại học đã được ban hành theo quy định.

#### **Điều 4. Kết cấu và nội dung quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục đại học**

Căn cứ quy định của Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học, các quy định của pháp luật có liên quan, cơ sở giáo dục đại học xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động phù hợp với tình hình thực tiễn, sứ mạng, chức năng của đơn vị và đảm bảo kết cấu, nội dung như sau:

1. Sứ mạng và chức năng: xác định rõ sứ mạng và chức năng của cơ sở giáo dục đại học.

2. Quyền hạn và trách nhiệm: xác định quyền hạn và trách nhiệm của cơ sở giáo dục đại học phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

3. Tổ chức và quản trị: quy định cơ cấu tổ chức, vị trí pháp lý, chức năng, nhiệm vụ, số lượng các đơn vị thuộc và trực thuộc cơ sở giáo dục đại học; quy định cơ chế chỉ đạo điều hành, mối quan hệ giữa các cá nhân, tổ chức; xác định các chức danh tương đương với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và các vị trí có liên quan khác. Đối với cơ sở giáo dục đại học tư thục, bổ sung quy định về quy trình bầu, bổ nhiệm, miễn nhiệm chủ tịch, thành viên hội đồng trường tư thục phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

4. Hoạt động đào tạo: xác định về việc phát triển chương trình đào tạo; hợp tác đào tạo; phát triển giáo trình và học liệu; công tác tuyển sinh, lập kế hoạch và tổ chức đào tạo; cấp văn bằng chứng chỉ.

5. Hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo: quy định về quản lý, tổ chức thực hiện hoạt động nghiên cứu, dịch vụ khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ, tài sản trí tuệ, thương mại hóa sản phẩm nghiên cứu; hoạt động nghiên cứu và sáng tạo của người học; tổ chức hội nghị, hội thảo và diễn đàn khoa học công nghệ; công bố kết quả nghiên cứu khoa học.

6. Giảng viên, người học và người lao động: quy định về quản lý giảng viên, người học và người lao động; chế độ chính sách; đào tạo bồi dưỡng cho viên chức, giảng viên, người lao động; chế độ thi đua, khen thưởng, kỷ luật.

7. Bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục: quy định các hoạt động tự kiểm tra, đánh giá bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục của đơn vị; cơ chế giám sát, chế độ báo cáo.

8. Tài chính, tài sản: quy định về quản lý hoạt động tài chính, quản lý sử dụng tài sản, khai thác cơ sở vật chất.

9. Hợp tác và đầu tư: quy định về hoạt động đầu tư, truyền thông, đối ngoại, đối nội, quản trị thương hiệu, phát triển quan hệ trong nước và quốc tế.

10. Các nội dung khác phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan.

### **Điều 5. Thể thức văn bản và kỹ thuật trình bày quy chế**

1. Thể thức văn bản và kỹ thuật trình bày quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục đại học công lập thực hiện theo quy định về thể thức văn bản và kỹ thuật trình bày tại Nghị định của Chính phủ về công tác văn thư.

2. Thể thức văn bản và kỹ thuật trình bày quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục đại học tư thục do đơn vị tự quyết định đảm bảo rõ ràng, đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 4 Thông tư này.

### **Điều 6. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng 4 năm 2026.

2. Bãi bỏ Thông tư số 10/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2026.

3. Điều khoản chuyển tiếp:

a) Giám đốc đại học quốc gia ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của đại học quốc gia theo quy định tại Thông tư này và báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo trình Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên trước ngày 30 tháng 7 năm 2026. Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học quốc gia do Giám đốc ban hành có hiệu lực kể từ ngày Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

b) Đại học vùng và các trường đại học thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Thông tư số 10/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên (trừ các nội dung trái quy định của Luật Giáo dục đại học số 125/2025/QH15 và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan) cho đến khi giám đốc đại học vùng ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên, hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 năm 2026;

c) Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục đại học (trừ đại học quốc gia, đại học vùng và các trường đại học thành viên) được Hội đồng trường của cơ sở giáo dục đại học ban hành hợp pháp trước ngày 01 tháng 01 năm 2026 được tiếp tục áp dụng (trừ các nội dung trái quy định của Luật Giáo dục đại học số 125/2025/QH15 và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan) cho đến khi hiệu trưởng ban hành quy chế tổ chức và hoạt động mới, hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 năm 2026. Quá thời hạn này, các quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục đại học đã ban hành trước ngày 01 tháng 01 năm 2026 hết hiệu lực thi hành.

## **Điều 7. Trách nhiệm thi hành**

1. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Giáo dục và Đào tạo để được hướng dẫn, giải quyết./.

### ***Nơi nhận:***

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Cục KTVB và QLXLVPHC, Bộ Tư pháp;
- Công báo; Cổng TTĐT Chính phủ;
- Cổng TTĐT Bộ GDĐT;
- Các đơn vị thuộc Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Vụ PC, Vụ TCCB (05b).

**BỘ TRƯỞNG**